

## KINH ĐẠI PHƯƠNG QUANG PHẬT HOA NGHIÊM

### QUYỂN 31

#### PHẨM NHẬP BÁT TƯ NGHÌ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỄN (Phần 31)

Thiện nam! Trong đời vị lai của hiền kiếp này, lúc sắp giáng thân, Bồ-tát Di-lặc từ cõi trời Đâu-suất, phóng đại hào quang, chiếu khắp pháp giới, thị hiện thân biến tự tại rộng lớn thọ sinh thân cuối cùng của tất cả các Bồ-tát, sinh vào nhà tôn quý nhất trong đời, để điều phục chúng sinh. Lúc ấy, ta cũng làm mẫu thân của ngài. Tuần tự như thế, có các Đức Như Lai như Như Lai Sư Tử, Như Lai Đại Pháp Quang Tràng, Như Lai Diệu Nhân, Như Lai Thanh Tịnh Câu-tô-ma Hoa, Như Lai Diệu Hoa Cát Tường, Như Lai Đề-xá, Như Lai Phát-sa, Như Lai Diệu Ý, Như Lai Kim Cang, Như Lai Ly Cấu, Như Lai Đại Nguyệt Quang, Như Lai Trì Cự, Như Lai Danh Xưng, Như Lai Kim Cương Thuần, Như Lai Thanh Tịnh Nghĩa, Như Lai Kiến Nhất Nghĩa, Như Lai Cấm Thân, Như Lai Siêu Bỉ Ngạn, Như Lai Bảo Diễm Quang, Như Lai Bảo Diễm Sơn, Như Lai Trì Đại Cự, Như Lai Thắng Liên Hoa, Như Lai Xuất Sinh Liên Hoa, Như Lai Danh Xưng Thanh, Như Lai Vô Lượng Công Đức Tài, Như Lai Tối Thắng Đại Cát Tường, Như Lai Trang Nghiêm Thân, Như Lai Diệu Xưng Lượng, Như Lai Từ Cát Tường, Như Lai Diệu Oai Nghi, Như Lai Biến Hóa, Như Lai Vô Trụ, Như Lai Thắng Oai Quang, Như Lai Vô Biên Thanh, Như Lai Thắng Oán Địch, Như Lai Trừ Nghi Hoặc, Như Lai Thanh Tịnh, Như Lai Quảng Bác Quang, Như Lai Xuất Hiện Thanh Tịnh Danh Xưng, Như Lai Vân Cát Tường, Như Lai Chủng Chủng Sắc Trang Nghiêm Đỉnh Kế, Như Lai Đại Thọ Vương, Như Lai Nhất Thiết Bảo, Như Lai Chủng Chủng Sắc, Như Lai Bảo Nhĩ Đương, Như Lai Kiên Lao Trí, Như Lai Đại Hải Tuệ, Như Lai Tịnh Diệu Bảo, Như Lai Liên Hoa Quan, Như Lai Thắng Lực Sĩ, Như Lai Nguyện Nhạo Viên Mãn, Như Lai Liên Hoa Mạn, Như Lai Đại Tự Tại, Như Lai Cát Tường Chủ, Như Lai Tối Siêu Thắng, Như Lai Bạch Chiên-đàn Vân, Như Lai Cấm Thanh Quảng Bát Nhân, Như Lai Vi Diệu Trí, Như Lai Thù Thắng Tuệ, Như Lai Quán Sát Tuệ, Như Lai Xí Thạnh Vương, Như Lai Kiên Cố Tuệ, Như Lai Trang Nghiêm Vương, Như Lai Cụ Túc Cát Tường, Như Lai Hỷ Sư Tử Vương, Như Lai Tự Tại Thiên, Như Lai Tự Tại Sư Tử Vương, Như Lai Tối Thắng Đảnh Cát Tường, Như Lai Kim Cang Trí Cát Tường, Như Lai Sơn Quang Minh, Như Lai Diệu Đức Tạng, Như Lai Diệu Bảo Vọng, Như Lai Trang Nghiêm Thân, Như Lai Trụ Diệu Tuệ, Như Lai Trí Tự Tại, Như Lai Đại Tự Tại Thiên Vương, Như Lai Vô Đắc Tướng Cát Tường, Như Lai Thanh Tịnh Hỷ, Như Lai Thiện Thí Tuệ, Như Lai Diệu Diễm Tuệ, Như Lai Thủy Thiên Cát Tường, Như Lai Thanh Tịnh Trí, Như Lai Đắc Thượng Vị, Như Lai Thừa Cao Phong, Như Lai Tự Tại Công Đức, Như Lai Hộ Thế Oán, Như Lai Hưng Thế Ngũ Ngôn, Như Lai Công Đức Tự Tại, Như Lai Oai Đức Tràng, Như Lai Tỳ-lô-giá-na Diệu Tràng, Như Lai Quán Thân Tánh, Như Lai Ly Hữu Hương, Như Lai Tu Tập Hương, Như Lai Chủng Chủng Phân Biệt Diệu Thân, Như Lai Diệu Quảng Bát Thân, Như Lai Nhất Thiết Hương Diễm Vương, Như Lai Chủng Chủng Sắc Kim Cương Ma-ni Nghiêm, Như Lai Vi Tiểu Nhân, Như Lai

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ly Trần Nhiễm, Như Lai Tăng Trưởng Thân, Như Lai Thiện Biến Hóa Tự Tập Nhân Thiên, Như Lai Quảng Đại Thiên, Như Lai Tài Thiên, Như Lai Vô Thượng Thiên, Như Lai Tu Tịch Diệt, Như Lai Khai Phu Giác Ngộ Trí, Như Lai Tẩy Địch Hoặc Cấu, Như Lai Đại Diễm Quang Vương, Như Lai Tịch Chư Hữu, Như Lai Tỳ-xá-khư Thiên, Như Lai Kim Cang Sơn, Như Lai Trí Diễm Quang, Như Lai Đại Diễm Quang Thân, Như Lai Tác An Lạc, Như Lai Tịch Tĩnh Sư Tử, Như Lai Viên Mãn Thanh Tịnh, Như Lai Thanh Tịnh Diệu Hiền, Như Lai Danh Xưng Cát Tường, Như Lai Dũng Mãnh Tinh Tấn, Như Lai Đệ Nhất Nghĩa Hạnh, Như Lai Tịch Tĩnh Quang, Như Lai Tối Thắng Tăng Thượng, Như Lai Thâm Diệu Thanh, Như Lai Nhất Thiết Đại Địa Chủ, Như Lai Cấm Thanh Quang, Như Lai Trang Nghiêm Vương, Như Lai Diệu Âm Thanh Cát Tường, Như Lai Thù Thắng, Như Lai Tối Thắng Cát Tường, Như Lai Tôn Thắng Tự Tại, Như Lai Vô Thượng Y Vương, Như Lai Công Đức Nguyệt, Như Lai Vi Tiểu Quang, Như Lai Vô Ngại Quang, Như Lai Công Đức Tự, Như Lai Nguyệt Cao Hiện, Như Lai Nhật Thiên, Như Lai Vô Úy Xưng, Như Lai Xuất Chư Hữu, Như Lai Dũng Mãnh Danh Xưng, Như Lai Diễm Quang Điện, Như Lai Sa-la Vương, Như Lai Danh Xưng Tự, Như Lai Tối Thắng, Như Lai Dược Vương, Như Lai Bảo Thắng, Như Lai Kim Cang Tuệ, Như Lai Bạch Tịnh Cát Tường, Như Lai Tịch Tĩnh Trụ Xứ, Như Lai Ma-ni Vương, Như Lai Vô Năng Thắng, Như Lai Vô Năng Oánh Tế, Như Lai Chúng Hội Vương, Như Lai Đại Danh Xưng, Như Lai Tốc Tật Thọ Trì, Như Lai Vô Lượng Quang, Như Lai Đại Nguyên Quang, Như Lai Bất Không Tự Tại Vương, Như Lai Pháp Tự Tại Vương, Như Lai Cao Thắng Diễm Quang, Như Lai Bất Thoái Chuyển Địa, Như Lai Thanh Tịnh Thiên, Như Lai Diệu Thiện Thiên, Như Lai Kiên Cố Hạnh Hủy Dự Bất Động, Như Lai Nhất Thiết Thiện Hữu, Như Lai Giải Thoát Âm, Như Lai Du Hý Vương, Như Lai Diệt Tà Khúc, Như Lai Chiêm-bạc Tịnh Quang, Như Lai Tối Thắng Đức, Như Lai Cực Thắng Nguyệt, Như Lai Cháp Minh Cự, Như Lai Thù Diệu Thân, Như Lai Bất Khả Thuyết, Như Lai Tối Thanh Tịnh, Như Lai Hữu An Chúng Sinh, Như Lai Vô Lượng Quang Minh, Như Lai Vô Úy Âm Thanh, Như Lai Thủy Thiên Công Đức, Như Lai Bất Động Tuệ Quang, Như Lai Câu-tô-ma Hoa Thắng, Như Lai Bảo Nguyệt Diễm Quang, Như Lai Bất Thoái Chuyển Tuệ, Như Lai Ly Ái Nhiễm, Như Lai Vô Trước Tuệ, Như Lai Tập Công Đức Ấm, Như Lai Diệt Ác Thú, Như Lai Bất Khiếp Bố, Như Lai Phổ Tán Hoa, Như Lai Sư Tử Hống, Như Lai Đắc Đệ Nhất Nghĩa, Như Lai Đắc Chứng Chứng Nghĩa, Như Lai Kiến Vô Chướng Ngại, Như Lai Tội Phục Tha Tánh, Như Lai Tật Phong Hành, Như Lai Bất Động Chánh, Như Lai Ly Phân Biệt Hải, Như Lai Vô Năng Thắng, Như Lai Đoan Nghiêm Hải, Như Lai Tu-di Sơn, Như Lai Hương Phong Trí, Như Lai Vô Biên Tòa, Như Lai Đấu Chiến Thắng, Như Lai Vô Năng Hành, Như Lai Thanh Tịnh Trụ, Như Lai Tối Thượng Thí, Như Lai Tùy Thuận Từ Bi Sinh, Như Lai Thường Nguyệt, Như Lai Nhiều Ích Vương, Như Lai Bất Động Uẩn, Như Lai Cực Diệu Ý, Như Lai Tùy Thuận Nhiếp Trí, Như Lai Cực Cao Thọ, Như Lai Diễm Quang Thân, Như Lai Vô Tỷ Danh, Như Lai Nhiều Ích Tuệ, Như Lai Trì Thọ, Như Lai Diệt Ngã Mạn, Như Lai Chứng Chứng Sắc Tướng, Như Lai Cụ Túc Danh Xưng, Như Lai Đại Oai Đức Lực, Như Lai Vô Diệt, Như Lai Bất Động Thiên, Như Lai Bất Tư Nghì Cát Tường, Như Lai Giải Thoát Nguyệt, Như Lai Tối Thượng Vương, Như Lai Mãn Nguyệt Uẩn, Như Lai Phạm Củng Dưỡng, Như Lai Bất Động Nhãn, Như Lai Hy Hữu Thân, Như Lai Vô Tướng Tuệ, Như Lai Ái Cảnh Giới, Như Lai Cực Siêu Quá, Như Lai Cao Thượng Sự Nghiệp, Như Lai Bảo Pháp Tuệ, Như Lai Thuận Tiên Cổ, Như Lai Vô Thượng Cát Tường, Như Lai Vô Thắng Phạm Thiên, Như Lai Bất Tư Nghì Công Đức Quang, Như

Lai Vô Thượng Pháp Cảnh Giới, Như Lai Vô Biên Tế Hiền, Như Lai Phổ Thuận Tự Tại, Như Lai Cực Tôn Thắng Thiên. Như thế, cho đến Như Lai Lô Chí. Các ngài đều công đức viên mãn, mang thân cuối cùng trong hiền kiếp này. Tất cả sẽ thành Phật trong tam thiên đại thiên thế giới này, ta đều làm mẫu thân. Đồng với tam thiên đại thiên thế giới này, biển thế giới Hoa tạng trang nghiêm cũng thế. Những thế giới trong tất cả các loại thế giới, trong mỗi tứ thiên hạ thuộc cõi Diêm-phù-đề, cho đến tất cả biển thế giới khắp mười phương, tất cả các thế giới có trong ấy, trong các kiếp tận đời vị lai, những vị tu hành hạnh nguyện Phổ hiền, để điều phục các chúng sinh; khi dùng sức tự tại thị hiện đản sinh, Ta đều tự thấy mình phải làm mẹ của họ.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài bạch với phu nhân Ma-da:

–Bạch Đại thánh! Phật mẫu đạt được môn giải thoát Trang nghiêm đại nguyện trí huyễn của Bồ-tát này bao lâu rồi?

Đáp:

–Thiện nam! Vào thuở xa xưa, với số kiếp không thể nghĩ bàn chẳng phải đạo nhân thân biến của Bồ-tát thọ thân cuối cùng mà biết được! Lúc ấy, có kiếp tên là Tịnh quang, thế giới tên là Tu-di đức, tuy có năm nẻo ở chung lẫn lộn với núi non; nhưng cõi nước đó, không có các sự cấu uế xấu xa, tất cả do các báu hợp thành, thanh tịnh, viên mãn, xinh đẹp, đáng yêu. Nơi thế giới này, có ngàn ức tứ thiên hạ; có một tứ thiên hạ tên là Hương phong oai đức sử tử tràng; bên trong có tám mươi ức vương thành, trong đó có một thành tên là Tối thắng cụ túc tràng, có vua Chuyển luân tên Dũng Mãnh Tinh Tấn Đại Oai Đức; phía Bắc của vương thành ấy, có một đạo tràng, tên là Chủng chủng diệu sắc quang, đạo tràng này có một vị thần tên là Cát Tường Nhân. Khi ấy, có một Bồ-tát tên là Vô Cấu Tràng, ngồi nơi đạo tràng sắp thành Chánh giác; cùng lúc ấy, có một ma ác tên là Kim Sắc Quang cùng vô lượng quân ma quyến thuộc, đủ loại hình dáng, tướng mạo, đến chỗ Bồ-tát muốn náo loạn, quấy nhiễu. Vị vua Chuyển luân ấy, đã đắc thần thông tự tại của Bồ-tát, vì để tiêu diệt quân ma kia nên ngài dùng đại thần biến hóa ra đại hùng binh, nhiều gấp đôi, bao vây đạo tràng làm cho các ma đều sợ hãi chạy tán loạn và vị Bồ-tát này được thành tựu Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, vị thần của đạo tràng trông thấy sự việc đó rồi, hết sức vui mừng và mong muốn được làm mẹ của vị vua ấy, nên cúi đầu, đánh lễ sát chân Phật, phát nguyện: “Xin nguyện cho vị Chuyển luân Oai Đức này sinh ra bất cứ nơi nào đều làm con của ta cho đến khi thành Phật. Ta nguyện luôn luôn được làm mẹ của vị ấy”. Phát nguyện rồi, lại được gặp mười ức Đức Phật ở đạo tràng và thờ phụng cúng dường làm cho các ngài hoan hỷ.

Thiện nam! Ông nghĩ thế nào? Vị thần đạo tràng ấy nào phải ai xa lạ, chính là thân ta. Vua Chuyển luân nay chính là Đức Thế Tôn Tỳ-lô-giá-na, Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác. Từ lúc ta phát nguyện trước Đức Thế Tôn đến nay; ở khắp tất cả các nẻo thế giới trong mười phương thọ sinh trong bất cứ loài nào và bất cứ nơi nào, cũng tinh tấn dũng mãnh, trồng các thiện căn, cúng dường Đức Như Lai, tu hạnh Bồ-tát, giáo hóa làm cho tất cả chúng sinh được thành thực, cho đến thị hiện trụ thân cuối cùng. Trong từng niệm ở khắp mười phương thế giới, nếu có Bồ-tát thị hiện thần biến thọ sinh thì vị ấy đều làm con ta, ta đều làm thân mẫu.

Thiện nam! Các Đức Như Lai trong quá khứ và hiện tại ở vô lượng thế giới khắp mười phương; khi sắp thành Phật, đều từ trong rốn phóng ra đủ các loại ánh sáng rộng lớn chiếu đến thân, cung điện và chỗ ở của quyến thuộc ta. Trụ thân cuối cùng của các

vị ấy, ta đều làm thân mẫu.

Thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn giải thoát Đại nguyện trang nghiêm trí huyễn này thôi. Còn như các Đại Bồ-tát, đầy đủ tạng đại Bi, dùng Nhất thiết trí giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh không biết mỗi một, trụ hạnh an nhẫn, luôn biết tri túc, uống vị cam lộ, tâm không cùng tận, tất cả chúng ma và các người ác không thể quấy nhiễu, tâm không dao động, tâm không khinh suất, tâm không thiên vị, tâm không dua nịnh giả dối, không đi vào rừng tà kiến, trong từng niệm được nhập trăm ngàn Tam-muội, trong từng niệm được gặp trăm ngàn Đức Phật, trong từng niệm biết được trăm ngàn oai lực của Phật, trong từng niệm có khả năng làm cho rung chuyển cả trăm ngàn thế giới, trong từng niệm đạo khắp trăm ngàn cõi Phật, trong từng niệm phóng ra ánh sáng khắp trăm ngàn thế giới, trong từng niệm làm thành khắp trăm ngàn chúng sinh, trong từng niệm trụ tự tại trong trăm ngàn kiếp, trong từng niệm thâm nhập vào cả trăm ngàn kiếp ở quá khứ và vị lai, trong từng niệm am hiểu cả trăm ngàn pháp môn, trong từng niệm thị hiện trăm ngàn thân Phật, trong từng niệm thị hiện trăm ngàn Bồ-tát dùng làm quyến thuộc, bằng năng lực tự tại trong từng niệm, đối với khắp các lỗ chân lông hiện ra vô lượng sự thần thông biến hóa của chư Phật làm thành tựu niềm tin tuyệt đối đối với Tam bảo, khéo léo thông suốt phân vị sự sinh diệt của các hành, khéo léo thông đạt những bản tánh vô sinh của đủ các loại pháp, khéo léo thông đạt đủ các sự biến chuyển thành hoại của thế gian, khéo léo thông đạt đủ các sự thọ sinh khác nhau của các nghiệp, khéo léo thông đạt đủ các loại ngăn mé sinh tử và Niết-bàn, khéo léo thông đạt đủ các sự nhiễm tịnh không đồng của các cõi Phật, khéo léo thông đạt đủ các sự tu tập của tất cả Bồ-tát trong quá khứ và vị lai, khéo léo thông đạt tất cả các pháp đều vô tướng, vô tận thì làm sao ta có thể biết và nói hết công đức, trí và hạnh của các vị ấy.

Này thiện nam! Ở cõi trời Tam thập tam này, có một vị vua, tên là Cự Túc Chánh Niệm. Vị ấy có người con gái tên là Thiên Chủ Quang, ông đến thỉnh vấn cô ấy: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát.

Cung kính tiếp nhận lời dạy rồi, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ sát chân vị ấy, đi nhiều quanh vô số vòng, một tâm chiêm ngưỡng, mấn mộ lưu luyến, rồi từ giã ra đi.

Bấy giờ, vâng lời dạy của Thiện tri thức, Đồng tử Thiện Tài đi đến cung của Thiên vương Cự Túc Chánh Niệm, ở cõi trời Tam thập tam. Gặp Thiên nữ ấy, đồng tử đến đánh lễ sát chân, nhiều quanh rồi đứng trước, chấp tay thưa:

–Bạch Thánh giả! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng con chưa biết, Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và làm thế nào để tu đạo Bồ-tát? Con nghe nói Thánh giả có khả năng khéo léo dạy bảo, cúi xin giảng dạy cho con.

Thiên nữ đáp:

–Thiện nam! Ta đạt được môn Giải thoát niệm thanh tịnh trang nghiêm vô ngại của Bồ-tát.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Cảnh giới của môn giải thoát này thế nào? Do tu hành pháp gì mà đạt được môn giải thoát ấy?

Thiên nữ đáp:

–Thiện nam! Bồ-tát cần phải tu vô lượng bất tư nghì pháp môn mới được môn giải thoát này. Nếu ông muốn nhập môn giải thoát này, thì cũng phải chuyên cần tinh tấn tu học như thế. Thế nào là chuyên cần tu bất tư nghì pháp môn?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đó là: Ông nên chuyên cần tu bất tư nghì trí về nghĩa của các pháp, nghĩa là: Hiểu biết đúng sự khác nhau giữa thật thể tánh tướng của tất cả pháp.

Ông nên chuyên cần tu tập và giữ gìn chánh pháp, nghĩa là: Trong tất cả các pháp vi diệu, nếu bị người phỉ báng thì đem nghĩa lý bề gãy, để nêu rõ nghĩa thù thắng.

Ông nên chuyên cần tu tập về giới biểu và vô biểu, nghĩa là: Quán sát thật sâu sắc, không để khiếm khuyết về tánh giới, già giới, có tội, không tội.

Ông nên chuyên cần tu tập pháp không tranh tụng, nghĩa là: Thường tránh xa những nơi hội họp vô ích và những chỗ bàn tán đủ những lời quanh co đối trá của thế gian.

Ông nên chuyên cần tu tập và trụ ở hàng an nhẫn, nghĩa là: Quán sát sâu kỹ và có khả năng nhẫn chịu đủ các sự khổ não, bức bách thân tâm.

Ông nên chuyên cần tu tập nhẫn nại các cảnh giới, nghĩa là: Thường an nhẫn trước những lời ác nhục mạ, sự độc hại oán kết; không để cho tổn hại đến nội tâm.

Ông nên chuyên cần tu tập am hiểu pháp vi tế, nghĩa là: Biết rõ sự lưu chuyển và hoàn diệt của uẩn, xứ, giới và hiểu rõ tánh tướng của chúng đều không thể nắm bắt.

Ông nên chuyên cần tu tập về câu pháp cho thiện xảo, nghĩa là: Khi tuyên thuyết các loại pháp môn sẽ làm cho chúng hiển bày tánh tướng chân thật.

Ông nên chuyên cần tu tập về sự hợp pháp và không hợp pháp; nghĩa là: Biết rõ tánh của các pháp là không thể cướp đoạt, cũng không tăng không giảm xa hẳn cả pháp hợp và không hợp.

Ông nên chuyên cần tu tập về quán chiếu trí quá khứ, nghĩa là: Quán sát kỹ các nghiệp nhân khác nhau, biết rõ các tướng thiện ác...

Ông nên chuyên cần tu tập trí ngăn mé vị lai; nghĩa là: Quán sát thật kỹ về các nghiệp duyên khác nhau, biết rõ cả tướng quả báo...

Ông nên chuyên cần tu tập sự bình đẳng trong ba đời; nghĩa là: Tuy hành tướng của ba đời không đồng nhau, nhưng tùy theo pháp an trụ mà có sự sai biệt.

Ông nên chuyên cần tu tập làm cho tam luân thanh tịnh; nghĩa là: Tánh của tất cả các pháp ở quá khứ, hiện tại và vị lai không thể nắm bắt, xa rời tâm ý.

Ông nên chuyên cần tu tập pháp trụ xứ của tâm, nghĩa là: Hiểu rõ khắp trong, ngoài và trung gian, tướng tâm và bản tánh đều không thể nắm bắt.

Ông nên tu tập giữ gìn oai nghi, nghĩa là: Trong tất cả thời gian, luôn quán sát sâu sắc về nghiệp thân, khẩu, ý, không để chúng bị mê hoặc.

Ông nên chuyên cần tu tập, làm cho oai nghi thanh tịnh; nghĩa là: Phải bảo vệ các căn môn một cách nghiêm ngặt, để lưu giữ thiện pháp, thường xuyên bỏ ra ngoài những pháp bất thiện.

Ông nên chuyên cần tu tập xa lìa những pháp ác; nghĩa là: Luôn giác ngộ: “Không sống với hàng phàm phu ngu si có nhiều loại pháp ác”.

Ông nên chuyên cần tu tập hạnh Bồ-tát; nghĩa là: Ở khắp mọi nơi, sự tinh tấn thông hiểu và dũng mãnh giúp thực hiện đầy đủ các hạnh, giúp làm được những việc khó làm.

Ông nên chuyên cần tu tập, cung kính các bậc cao đức; nghĩa là: Siêng năng cung cấp giường nằm chỗ ngồi và các vật cúng dường, thân tâm khiêm nhường tiếp đón, hầu cận, không giải đãi.

Ông nên chuyên cần tu tập thâm giữ thân tâm; nghĩa là: Thường thông hiểu và có khả năng thâm tóm và cầm giữ toàn bộ các pháp thanh tịnh, không mất, không hư.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ông nên chuyên cần tu tập tùy thuận giác trí; nghĩa là: Nương vào tánh tướng của các pháp thế gian và xuất thế gian mà giác ngộ.

Ông nên chuyên cần tu tập và nhập vào pháp sâu xa; nghĩa là: Thông đạt tất cả các tướng của pháp sinh diệt, làm cho tâm tăng trưởng vô sinh trí.

Ông nên chuyên cần tu tập âm thanh pháp trí, nghĩa là: Dẫn thuyết chân thật đủ các pháp môn, khai thị tánh chân thật của ngôn ngữ.

Ông nên chuyên cần tu tập xa hẳn những điều vô ích; nghĩa là: Dùng các phương tiện làm cho mình và người vượt khỏi các pháp hữu vô ích.

Ông nên chuyên cần tu tập sự nhóm họp của hàng trợng phu; nghĩa là: Thường thân cận, phụng thờ và cúng dường các Đức Phật, Bồ-tát, Thanh văn, Độc giác.

Ông nên chuyên cần tu tập, tránh xa các ác tri thức nghĩa là: Xa hẳn những kẻ chấp thường, đoạn kiến và những chúng sinh ác, lười biếng.

Ông nên chuyên cần tu tập, không nương tựa vào hàng phàm phu; nghĩa là: Thấy pháp phàm phu đều là ngu si nhưng cũng cho là kế hợp để tạo ra nhiều tội lỗi.

Ông nên chuyên cần tu tập tâm thường bất khinh; nghĩa là: Đối với tất cả chúng sinh nên thông hiểu tánh là bình đẳng, không khinh khi những chúng sinh bậc cùng.

Ông nên chuyên cần tu tập và thương tưởng những người phá giới; nghĩa là: Dùng đại Từ bi cứu vớt kẻ phạm tội, đặt họ vào trong giới thanh tịnh của Bồ-tát.

Ông nên chuyên cần tu tập, làm tăng trưởng năng lực Từ bi, nghĩa là: Quán sát và cứu hộ tất cả sự bức bách của chúng sinh trong mười phương ba đời.

Ông nên chuyên cần tu tập thấu nhận tài và pháp; nghĩa là: Tài sản và thức ăn uống thấu gom nuôi dưỡng các chúng sinh, làm cho họ có thể nhập sâu vào pháp chân thật.

Ông nên chuyên cần tu tập việc làm đi đôi với lời nói; nghĩa là: Tu tập đủ các điều thiện, khai mở tự tâm làm cho chúng đầy đủ sự tôn vinh và tròn đầy tuyệt đối.

Ông nên chuyên cần tu tập bằng điều thiện kế hợp; nghĩa là: Cầu Túc trụ trí để khéo léo mở rộng việc học mà có khả năng biết hạnh tương ứng với quá khứ.

Ông nên chuyên cần tu tập cảnh vui sống một mình nơi thanh vắng; nghĩa là: Xa lánh những nơi mọi người bàn luận huyên náo, nên vui thú thân cận với pháp bạch tịnh.

Ông nên chuyên cần tu tập thiếu dục tri túc; nghĩa là: Đối với đồ ăn, thuốc men, thức uống, y phục; chính mình thực hiện và dạy người biết dừng, biết đủ.

Ông nên chuyên cần tu tập pháp hạnh tương ứng, nghĩa là chuyên cần tu tập ba mươi bảy phẩm của pháp Bồ-đề phần để làm cho chúng kế hợp.

Ông nên chuyên cần tu tập cảnh giới của hạnh Bồ-tát; nghĩa là: Tu tập đầy đủ mười Ba-la-mật và tất cả các hạnh môn làm cho chúng được viên mãn.

Ông nên chuyên cần tu tập các pháp của hàng Bồ-tát; nghĩa là: Chứng biết hết sự nhập và an trụ vào mười loại trí, cho đến phát sinh tướng tốt và đặc quả.

Ông nên chuyên cần tu tập và nhập vào quả vị của Như Lai; nghĩa là: Chứng đắc tất cả trí Bồ-đề và đoạn trừ đủ các thể dụng chướng ngại.

Ông nên chuyên cần tu tập pháp khó liễu tri; nghĩa là: Thông hiểu sự chẳng thể nghĩ bàn của chư Phật, Bồ-tát, Thanh văn và Độc giác.

Ông nên chuyên cần tu tập không nắm giữ các tướng; nghĩa là: Tu tập và giác ngộ về tánh tướng của các pháp là như huyễn, như mộng, đồng với thật tướng.

Ông nên chuyên cần tu tập về pháp trí giải thoát; nghĩa là dùng Tam-muội Kim cương, nghiền tan bụi trần, thói quen, lẳng trong vọng niệm mà trí không bị dao động.

Thiện nam! Với đủ loại pháp môn chẳng thể nghĩ bàn nhiều như cực vi trần của cõi Phật như thế, ta đều chuyên cần tu tập nên đạt được môn giải thoát này. Nếu như ông có thể tu hành thì cũng sẽ chứng đắc như vậy.

Thiện nam! Vừa rồi ông hỏi về cảnh giới giải thoát, những môn giải thoát của cảnh giới vô biên?

Thiện nam! Nhờ đạt được năng lực của môn giải thoát này nên ta nhớ lại thời xa xưa. Thuở ấy, có kiếp tên là hoa Ưu-bát-la. Trong kiếp đó, ta phụng sự, cúng dường hằng hà sa số chư Phật, Như Lai. Ta thực hiện các việc ấy, từ khi các vị mới xuất gia, cho đến xây dựng chùa tháp; ta luôn dâng đủ các vật dụng để bảo hộ và cúng dường. Lại từ lúc Đức Như Lai ấy còn là Bồ-tát như: Lúc vào thai mẹ, lúc đản sinh, lúc đi bảy bước, lúc cất tiếng rống Sư tử, lúc làm đồng tử, lúc ở trong cung, lúc nhàm chán ngôi vua, bắt đầu xuất gia, lúc đến cõi Bồ-đề thành Chánh giác, lúc chuyển pháp luân, hiện thân biến Phật; giáo hóa điều phục chúng sinh... Tất cả những sự việc ấy, ta đều nhớ rõ hết, không thiếu sót điều nào, chúng luôn hiện rõ nơi ký ức, ghi nhớ không quên.

Lại nhớ thuở quá khứ, kiếp tên Thiện địa; trong kiếp ấy ta được gặp gỡ, phụng sự, cúng dường mười hằng sa Đức Phật Như Lai.

Lại nhớ kiếp Diệu đức, trong kiếp ấy, ta gặp và phụng sự cúng dường các Đức Phật nhiều như cực vi trần trong mười thế giới của Phật Như Lai.

Lại nhớ thuở xưa, kiếp tên là Vô sở đắc; trong kiếp ấy, ta được gặp và phụng sự cúng dường tám mươi trăm ngàn ức na-do-tha Đức Phật Như Lai.

Lại nhớ có kiếp tên là Diệu quang; trong kiếp ấy, ta được gặp và phụng sự cúng dường cực vi trần cõi Diêm-phù-đề Đức Phật Như Lai.

Lại nhớ thuở xưa, có kiếp tên là Vô xưng quang, trong kiếp ấy, ta được gặp và phụng sự cúng dường hai mươi hằng hà sa Đức Phật Như Lai.

Lại nhớ kiếp xưa, tên là Tối thắng cát tường, trong kiếp ấy, ta được gặp và phụng sự cúng dường một hằng sa chư Phật Như Lai.

Lại nhớ kiếp xưa, tên là Xuất hiện nhật, trong kiếp ấy, ta được gặp và phụng sự cúng dường tám mươi hằng sa chư Phật Như Lai.

Lại nhớ kiếp xưa, tên là Thắng tánh du hành, trong kiếp ấy, ta được gặp và phụng sự cúng dường sáu mươi hằng sa Đức Phật.

Lại nhớ có kiếp tên là Diệu nguyệt; trong kiếp ấy, ta được gặp và phụng sự cúng dường bảy mươi hằng sa chư Phật Như Lai.

Thiện nam! Nhớ lại hằng sa kiếp như thế, ta luôn gần gũi các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và dùng đủ các phương tiện cung kính cúng dường. Từ nơi tất cả các Đức Như Lai ấy, ta đều được nghe môn giải thoát Niệm thanh tịnh trang nghiêm vô ngại của Bồ-tát này, nghe rồi, luôn ghi nhớ, thọ trì theo. Những việc phụng sự cho các Đức Như Lai, từ sơ phát tâm cho đến pháp tận ở trong các kiếp xưa, ta đều nhờ và sức lực môn giải thoát Thanh tịnh trang nghiêm này, mà ghi nhớ rành rẽ, làm hiện rõ nơi ký ức, để gìn giữ tuân hành, quán sát trong từng niệm, chưa từng phứt bỏ.

Thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn giải Thoát niệm thanh tịnh trang nghiêm vô ngại của Bồ-tát này thôi. Còn như các vị Đại Bồ-tát ra khỏi màn đêm sinh tử; chói sáng rạng ngời; xa hẵn bóng tối si mê; chưa từng bị hôn muội, tâm thoát khỏi những triền cái, thân hành khoan khoái; hiểu rõ tự tánh của các pháp một cách trong sáng, phân tích chính xác sự liễu nghĩa và không liễu nghĩa của kinh tạng Tu-đa-la sâu xa, khéo bảo hộ mình và người trong tất cả các nơi có nạn; luôn chuyên cần tu tập tịnh giới của Bồ-tát; dù có

lợi hay không, tâm vẫn luôn bình đẳng, khéo léo làm phát sinh thân thông diệu trí; thuận theo đủ các phương tiện của thế gian; tâm luôn thích thú làm phát triển phước tuệ, phát đại tinh tấn, chuyên tu trợ đạo; tâm luôn chuyên cần tích tập Từ bi, thành tựu mười Lực, bốn Vô úy, mười tám pháp Bất cộng và tất cả Phật pháp của Đức Phật; tùy thuận khai ngộ cho tất cả chúng sinh, suốt ngày thâu đêm không có tạp niệm thì làm sao ta có thể biết và nói hết công đức và hạnh của các vị ấy!

Thiện nam! Ở thành Ca-tỳ-la này, có vị thầy trẻ tuổi tên là Biện Hữu, ông đến thỉnh vấn vị ấy: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?

Bấy giờ, nhờ được nghe pháp, nên Thiện Tài hết sức vui mừng phấn khởi, làm cho bất tư nghì thiện căn tăng trưởng nhanh chóng. Đồng tử đánh lễ sát chân vị ấy, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng lưu luyến rồi từ giã ra đi.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài từ cung trời đi xuống thành Ca-tỳ-la, đến chỗ Biện Hữu, đánh lễ sát chân, nhiễu quanh bên phải, rồi đứng qua một bên chấp tay cung kính, thưa:

–Bạch Thánh giả! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng con chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và làm thế nào để tu đạo Bồ-tát. Con nghe nói, Thánh giả có khả năng khéo léo dạy bảo, cúi xin chỉ dạy cho con.

Biện Hữu đáp:

–Thiện nam! Ở đây có vị Đồng tử tên là Thiện Tri Chúng Nghệ tu học pháp môn Tụ Trí của Bồ-tát. Ông đến đó thỉnh giáo, ông ta sẽ thuyết cho.

Thiện Tài liền đến chỗ vị ấy, đánh lễ sát chân, nhiễu quanh vô số vòng, rồi đến trước chấp tay thưa:

–Bạch Thánh giả! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng con chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và làm thế nào để tu đạo Bồ-tát? Con nghe nói, Thánh giả có khả năng khéo léo dạy bảo, cúi xin ngài chỉ dạy cho.

Đồng tử ấy bảo Thiện Tài:

–Ta được môn giải thoát của Bồ-tát, tên là Cụ Túc Viên Mãn Thiện Tri Chúng Nghệ. Ta luôn ngâm ngợi cầm giữ mẫu tự này, nghĩa là:

–Khi xướng chữ *a* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là Bồ-tát dùng sức oai đức thù thắng hiển bày các pháp, nghĩa vốn không sinh.

Khi xướng chữ *la* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là hiển bày khắp và hiểu biết chín chắn, không có giới hạn.

Khi xướng chữ *bạt* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là trí vi tế chiếu khắp pháp giới bình đẳng giới hạn.

Khi xướng chữ *giả* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là bánh xe chạy khắp có công năng nghiền đứt những màu sắc sai biệt.

Khi xướng chữ *nặng* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ tên là chứng được ngàn mé vô y vô trụ.

Khi xướng chữ *ra* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là xả lìa nơi nương tựa của danh sắc không cấu uế.

Khi xướng chữ *na* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là phương tiện không thoái chuyển.

Khi xướng chữ *bà* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là đạo tràng vòng Kim cương.

Khi xướng chữ *noa* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là vòng



viên mãn khắp.

Khi xướng chữ *sái* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là hải tạng.

Khi xướng chữ *phước* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là cầu phát sinh sự an trụ khắp nơi.

Khi xướng chữ *đá* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là ánh sáng viên mãn của trăng và các vì tinh tú.

Khi xướng chữ *dã* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là tích tập khác nhau.

Khi xướng chữ *sắt tra* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ tên là chiếu ánh sáng khắp nơi để dứt trừ phiền não.

Khi xướng chữ *ca* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là mây giăng khắp nơi không gián đoạn.

Khi xướng chữ *sa* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là đổ trận mưa lớn.

Khi xướng chữ *mãng* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là hết sức nhanh chóng hiện ra đủ loại màu sắc giống như những ngọn núi cao.

Khi xướng chữ *nga* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là vòng tích tập toàn bộ.

Khi xướng chữ *tha* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là tạng chân như bình đẳng không có phân biệt.

Khi xướng chữ *nhạ* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là du hành thanh tịnh khắp biển thế gian.

Khi xướng chữ *sa phước* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là niệm khắp tất cả sự trang nghiêm của chư Phật.

Khi xướng chữ *đà* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là quán sát thật kỹ nơi tích tụ tất cả pháp.

Khi xướng chữ *xả* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là đi theo ánh sáng từ bánh xe giáo hóa của chư Phật.

Khi xướng chữ *khư* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là tạng trí tuệ nhân địa Hiện tiền.

Khi xướng chữ *khất xoa* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là dứt các biển nghiệp, làm phát sinh tạng trí tuệ.

Khi xướng chữ *sa đá* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là phóng ra ánh sáng thanh tịnh, phá tan các thứ mê hoặc chướng ngại.

Khi xướng chữ *nuơng* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là môn trí tuệ ra khỏi thế gian.

Khi xướng chữ *hạt la tha* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là làm lợi ích cho chúng sinh bằng đèn trí tuệ vô ngã vô nhân.

Khi xướng chữ *bà* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là làm trang nghiêm tròn đầy khắp các cung điện.

Khi xướng chữ *xa* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là bánh xe tạng phương tiện tu hành tăng trưởng che khắp.

Khi xướng chữ *sa ma* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là được tùy thuận hiện thấy chư Phật trong mười phương trở lại chuyển tạng pháp luân.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi xướng chữ *ha phược* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là quán sát tất cả chúng sinh vì tế bằng năng lực phương tiện làm phát sinh hải tạng.

Khi xướng chữ *đá sa* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là tự tại đi vào các biển công đức.

Khi xướng chữ *già* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là nắm hết tất cả mây pháp, để làm cho hải tạng kiên cố.

Khi xướng chữ *xá* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là dùng nguyện lực hiện thấy chư Phật trong mười phương, giống như hư không.

Khi xướng chữ *ninh* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là nhập cảnh giới vô tận tự luân tế.

Khi xướng chữ *phả* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là giáo hóa chúng sinh làm cho đến được nơi viên mãn tuyệt đối.

Khi xướng chữ *sa ca* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là vòng ánh sáng biện tài vô ngại rộng lớn chiếu khắp.

Khi xướng chữ *đi sa* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là trí diễn thuyết tất cả Phật pháp.

Khi xướng chữ *thất giả* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là nhập hư không cảnh giới của tất cả chúng sinh, nổi tiếng sấm pháp lớn vang khắp.

Khi xướng chữ *sá* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là thuyết pháp vô ngã mở toang cảnh giới Phật khai ngộ cho chúng sinh.

Khi xướng chữ *trà* thì có khả năng nhập trọn vẹn vào môn trí tuệ độ, tên là tạng khác nhau của tất cả pháp luân.

Thiện nam! Khi ta xướng những mẫu tự như thế thì bốn mươi hai môn trí tuệ độ này đứng đầu, tất cả những câu đoạn nối nhau không ngại và có khả năng nhập trọn vẹn vào vô lượng, vô số môn trí tuệ độ.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Phải tu hành thế nào để đạt được môn giải thoát này?

Đáp:

–Thiện nam! Những Bồ-tát nào chuyên cần tu đầy đủ, trọn vẹn mười pháp thì có khả năng đạt được môn giải thoát Thiện tri chúng nghệ của Bồ-tát này.

Mười pháp là:

1. Đầy đủ trí tuệ.
2. Chuyên cần cầu bạn lành.
3. Tinh tấn dũng mãnh.
4. Tách rời các hoặc, chướng.
5. Quán hạnh thanh tịnh.
6. Tôn trọng chánh giáo.
7. Quán tánh không của các pháp.
8. Diệt trừ tà kiến.
9. Tu tập chánh đạo.
10. Đầy đủ trí chân thật.

Những Bồ-tát nào, đầy đủ trọn vẹn mười pháp này thì có khả năng nhanh chóng đạt được môn giải thoát ấy. Vì sao? Vì các Bồ-tát thường đầy đủ trí tuệ và chuyên cần cầu bạn lành; được gặp rồi, vui mừng, gần gũi, kính mến xem như Phật; nhờ thân cận, nên thường được giảng dạy; nhờ được giảng dạy nên có khả năng tinh tấn, dũng mãnh,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thực hiện những việc khó; được tinh tấn rồi, thì có khả năng dùng thiện pháp diệt trừ các pháp bất thiện; nhờ diệt pháp bất thiện, nên làm cho pháp thiện đều viên mãn; pháp thiện đã viên mãn thì có khả năng xa hẳn tất cả các hoặc và chướng; xa các chướng sẽ khiến cho thân, khẩu, ý hết sức thanh tịnh và khế hợp với chánh hạnh. Nhờ sự thanh tịnh này, cho nên có khả năng tôn trọng lời dạy của chư Phật, Bồ-tát và Thiện tri thức; do tôn trọng lời dạy, cho nên chuyên cần quán sát các pháp không tịch; ngộ được pháp không rồi, thì tâm vị ấy hướng đến đâu cũng không bị chướng ngại; thông đạt pháp duyên khởi, xa rời kiến chấp vô nhân, diệt trừ tâm tà kiến, tu tập chánh đạo; nhập chánh đạo rồi thì đạt được trí chân thật; được trí chân thật cho nên đạt được môn giải thoát này và thể chứng được pháp giới sâu xa.

Thiện Tài thưa:

–Tên gọi của sự thật ấy là những gì?

Đáp:

–Thiện nam! Chính những lời nói này là chân thật.

Thiện Tài thưa:

–Vì sao gọi những lời nói ấy là chân thật?

Đáp:

–Thiện nam! Vì những lời nói ấy không có hư dối, nên gọi là chân thật.

Lại hỏi:

–Vì sao gọi là lời không hư dối?

Chúng Nghệ đáp:

–Lời ấy chân thật vì thể tánh không có thay đổi, chỉ một tánh.

Lại hỏi:

–Vì sao chúng không thay đổi tánh khác?

Đáp:

–Thiện nam! Khi tự thân chứng ngộ thì pháp sẽ được hiểu.

Lại hỏi:

–Tướng mạo của pháp tánh thế nào mà có thể hiểu rõ được pháp là một hay là hai?

Đáp:

–Thiện nam! Vị Bồ-tát chứng pháp như thế-là tự mình, nó không một cũng không hai. Nhờ năng lực này, nên có khả năng làm lợi ích bình đẳng cho mình và cho người; giống như đại địa, có khả năng sinh ra tất cả, nhưng không có bỉ, thử; có khả năng làm lợi ích cho tâm, nhưng pháp tánh ấy không có tướng hữu cũng không có tướng vô, thể của nó như hư không, khó hiểu khó biết.

Thiện nam! Pháp vi diệu này khó có thể dùng ngôn ngữ và văn tự để thuyết giảng được. Vì sao? Vì chúng vượt qua tất cả cảnh giới văn tự; vượt qua tất cả cảnh giới ngôn ngữ; vượt qua tất cả cảnh giới của ngữ nghiệp đã hoạt động; vượt qua tất cả các cảnh giới tư lượng, phân biệt, hý luận; vượt qua tất cả cảnh giới tìm tòi, dò xét, tính toán; vượt qua tất cả cảnh giới hiểu biết của những chúng sinh ngu si; vượt qua tất cả các cảnh giới phiền não khế hợp với việc ma; vượt qua tất cả cảnh giới tâm thức không bỉ, không thử, không tướng, ly tướng; vượt qua tất cả cảnh giới hư vọng; an trụ vô trụ là cảnh giới tịch tĩnh của bậc Thánh.

Thiện nam! Cảnh giới tự chứng của các bậc Thánh ấy, không có sắc tướng, không cấu, không tịnh, không thử, không xả, không trước không loạn, thanh tịnh tuyệt đối, tánh

vĩnh viễn không bị hoại, dù các Đức Phật có ra đời hay không, thể tánh của pháp giới cũng chỉ có một.

Thiện nam! Nhờ pháp này, nên Bồ-tát thực hiện được vô số hạnh khó làm, đạt được thể của pháp ấy, nên có khả năng làm lợi ích cho tất cả chúng sinh và giúp họ an trụ trọn vẹn trong pháp này.

Thiện nam! Đấy là chân thật, đấy là tướng không khác, đấy là thật tế, đấy là thể của Nhất thiết trí, đấy là pháp giới bất tư nghì, đấy là pháp giới bất nhị và cũng là môn giải thoát Cụ túc viên mãn thiện tri chúng nghệ của Bồ-tát.

Thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn giải thoát này. Còn như các vị Đại Bồ-tát, có tài năng đặc biệt thông suốt các pháp thế gian và xuất thế gian, có những nghề lạ, văn tự, toán số đều gồm thấu không sót môn nào; lại còn giỏi về các phương thuốc, chú thuật. Những chúng sinh bị quỷ mị dựa nhập, oán ghét trừ ếm, yêu mị mê hoặc, bị tử thi đuổi, điên cuồng, gầy ốm, các trùng độc và đủ các khuyết tật khác; các ngài đều có thể cứu chữa giúp họ được lành. Các ngài còn giỏi phân biệt các trân châu báu lạ, như vàng bạc, ngọc châu, san hô, lưu ly, ma-ni, xa cừ, pha lê, mã não, đồng, sắt, chì, thiếc, kê-tát-la... nơi phát sinh tất cả các kho báu, phẩm loại không đồng, giá trị cao thấp; xóm làng thành ấp, đô thành lớn nhỏ, cung điện, vườn hoa, khe suối ao đầm. Tóm lại, tất cả những nơi có người cư trú Bồ-tát đều có khả năng tìm cách bảo hộ. Lại còn biết trên thân của họ có sáu trăm sáu mươi ba tướng. Trong các tướng, tính được sự hơn kém của chúng, biết được sự khổ vui của chúng, đoán được sự tốt xấu của chúng, biết rõ sự dài ngắn của chúng. Tuy các tướng đầy đủ nhưng không bằng tiếng hay. Tuy được nhiều tiếng hay nhưng không bằng thắng phước và biết phước này tu từ nghiệp gì, có thể chuyển được không, quả báo có thời hạn hay không. Lại còn giỏi việc quán sát thiên văn địa lý, chiêm nghiệm âm dương, tướng người tốt xấu, sao xấu biến điềm quái dị, khí hậu ráng mây, tiếng kêu của chim thú, thủy triều lên xuống, điềm báo tốt xấu, năm được mùa mất mùa, đất nước an hoặc nguy. Những nghề nghiệp như thế ở thế gian các ngài đều luyện, tập biết tận nguồn gốc của chúng.

Lại có khả năng phân biệt pháp xuất thế, nói nghĩa thật ngữ, quán sát thể tướng vi tế sâu xa, lựa chọn giảng thuyết và tu hành theo, trí nhập vào trong ấy, không nghi, không ngại, không ngu si, không đần độn, không buồn khổ, không chìm đắm; ngược lại, được hiện chứng tất cả. Nhưng làm sao ta có thể biết và nói hết công đức và hạnh của các vị ấy.

Này thiện nam! Ở nước Ma-kiệt-đề này, có một xóm làng tên là Hữu nghĩa. Trong ấy có một thành tên là Bà-đát-na. Ở đó có vị Ưu-bà-di, tên là Tối Thắng Hiền. Ông đến thỉnh vấn vị ấy: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ sát chân Chúng Nghệ, nhiễu quanh vô số vòng, hết tâm mền mộ, chiêm ngưỡng, lưu luyến, rồi từ giã ra đi.

